

Katy Times
CLASSIFIEDS
 Your Classified Ad Source In Print & Online!

Call 281-391-3141
or visit www.katytimes.com
to place your ad today!

[illegible]

From previous page

(5) Giả thiết thời hạn 30 năm với tất cả 3 đợt phát hành trái phiếu.

(6) Nếu các giả thiết ở trên là đúng, Học Khu dự kiến sẽ không cần tăng mức thuế suất để trả nợ cho các trái phiếu được phát hành chiếu theo Kế Hoạch Đề Nghị D. Do đó, ước tính mức tăng thuế hàng năm tối đa áp dụng cho một cư gia nội chủ sở hữu cư ngụ để hoàn trả các nghĩa vụ trả nợ này, nếu được phê chuẩn, dự kiến sẽ là \$0.00. Tuy nhiên, bất kể khi nào Học Khu phát hành các nghĩa vụ nợ đều sẽ phải áp dụng và thu thêm các loại thuế bất động sản để trả tiền nợ cho các nghĩa vụ nợ đó. Do đó, Mục 45.003, Bộ Luật Giáo Dục Texas quy định phải nêu rõ câu sau đây trên lá phiếu cho tất cả các kế hoạch đề nghị trái phiếu của khu học chánh: "**ĐÂY LÀ MỨC TĂNG THUẾ BẤT ĐỘNG SẢN**", bất kể dự kiến tác động lên mức thuế ra sao.

(7) Giả thiết kế hoạch trả góp (i) các nghĩa vụ nợ chưa trả của Học Khu và (ii) các nghĩa vụ nợ được đề xuất trong Kế Hoạch Đề Nghị D dự kiến tiến hành 3 lần phát hành trái phiếu có giá trị như nhau trong các năm 2021, 2022 và 2023:

CURRENT EXISTING TOTAL P&I			PROP D - \$11,260,000 - SER 2023 - 3.00%		
Principal	Interest	Total P&I	Principal	Interest	Total P&I
\$ 75,106,328	\$ 83,421,424	\$ 158,527,752			
\$ 60,195,631	\$ 80,990,156	\$ 141,185,787	\$ 462,502	\$ 105,662	\$ 568,164
\$ 68,525,000	\$ 74,732,815	\$ 143,257,815	\$ 430,657	\$ 204,865	\$ 635,522
\$ 70,315,000	\$ 71,460,573	\$ 141,775,573	\$ 460,723	\$ 304,094	\$ 764,817
\$ 66,800,000	\$ 68,265,743	\$ 135,065,743	\$ 89,186	\$ 295,846	\$ 385,032
\$ 67,780,000	\$ 65,079,212	\$ 132,859,212	\$ 101,319	\$ 292,988	\$ 394,307
\$ 68,265,000	\$ 61,794,498	\$ 130,059,498	\$ 93,910	\$ 290,060	\$ 383,970
\$ 71,580,000	\$ 58,432,025	\$ 130,012,025	\$ 81,948	\$ 287,422	\$ 369,370
\$ 72,170,000	\$ 55,149,690	\$ 127,319,690	\$ 87,079	\$ 284,886	\$ 371,966
\$ 72,970,000	\$ 51,958,846	\$ 124,928,846	\$ 132,701	\$ 281,590	\$ 414,291
\$ 71,420,000	\$ 48,753,978	\$ 120,173,978	\$ 217,065	\$ 276,343	\$ 493,408
\$ 72,105,000	\$ 45,651,419	\$ 117,756,419	\$ 194,835	\$ 270,165	\$ 465,000
\$ 67,925,000	\$ 42,684,463	\$ 110,609,463	\$ 181,973	\$ 264,513	\$ 446,486
\$ 70,780,000	\$ 39,829,675	\$ 110,609,675	\$ 187,531	\$ 258,970	\$ 446,501
\$ 73,645,000	\$ 36,964,255	\$ 110,609,255	\$ 193,316	\$ 253,257	\$ 446,573
\$ 66,675,000	\$ 33,934,765	\$ 110,609,765	\$ 199,181	\$ 247,370	\$ 446,551
\$ 69,130,000	\$ 30,693,678	\$ 99,823,678	\$ 201,479	\$ 241,360	\$ 442,839
\$ 68,410,000	\$ 27,794,298	\$ 96,204,298	\$ 268,828	\$ 234,305	\$ 503,134
\$ 67,935,000	\$ 24,815,588	\$ 92,750,588	\$ 312,173	\$ 225,590	\$ 537,763
\$ 70,995,000	\$ 21,751,959	\$ 92,746,959	\$ 321,704	\$ 216,082	\$ 537,786
\$ 73,825,000	\$ 18,604,132	\$ 92,429,132	\$ 314,155	\$ 206,544	\$ 520,699
\$ 71,160,000	\$ 15,499,753	\$ 86,659,753	\$ 420,737	\$ 195,521	\$ 616,258
\$ 67,170,000	\$ 12,553,771	\$ 79,723,771	\$ 504,253	\$ 181,646	\$ 685,899
\$ 70,020,000	\$ 9,689,150	\$ 79,709,150	\$ 519,917	\$ 166,284	\$ 686,201
\$ 72,970,000	\$ 6,739,075	\$ 79,709,075	\$ 533,733	\$ 150,449	\$ 686,182
\$ 51,700,000	\$ 4,199,400	\$ 55,899,400	\$ 582,417	\$ 133,677	\$ 716,094
\$ 41,185,000	\$ 2,341,700	\$ 43,526,700	\$ 576,719	\$ 116,290	\$ 693,009
\$ 26,495,000	\$ 988,100	\$ 27,483,100	\$ 586,413	\$ 98,843	\$ 685,256
\$ 11,455,000	\$ 229,100	\$ 11,684,100	\$ 615,558	\$ 80,813	\$ 696,371
			\$ 715,542	\$ 60,847	\$ 776,389
			\$ 737,336	\$ 39,053	\$ 776,389
			\$ 589,340	\$ 19,153	\$ 608,494
			\$ 343,771	\$ 5,157	\$ 348,927
\$ 1,888,706,959	\$ 1,095,003,240	\$ 2,983,710,199	\$ 11,260,000	\$ 6,289,646	\$ 17,549,646

Các ước tính trong Tài Liệu Thông Tin dành cho Cử Tri này là (i) dựa trên một số giả thiết (trong đó bao gồm các giả thiết chính được liệt kê ở trên và các giả thiết về các điều kiện kinh tế và thị trường hiện hành vào (các) thời điểm phát hành trái phiếu) và dựa trên các dự báo của cổ vấn tài chính của Học Khu, (ii) có thể thay đổi trong phạm vi các dữ kiện kinh tế, tình hình và điều kiện hiện hành vào thời điểm phát hành trái phiếu khác với các giả thiết và dự báo, (iii) được đưa ra với mục đích duy nhất là để tuân thủ các quy định của Mục 1251.052, Bộ Luật Chính Quyền Texas, chứ không phải cho bất kỳ mục đích nào khác, mà không bảo đảm rằng các dự báo đó sẽ thành hiện thực và (iv) không có ý định (và không thể hiện rõ ràng là) sẽ tạo thành giao kèo với các cử tri hoặc giới hạn thẩm quyền của Ban Quản Trị về việc phát hành trái phiếu theo Các Kế Hoạch Đề Nghị được đệ trình trong Lệnh Yêu Cầu Tổ Chức Cuộc Bầu Cử Trái Phiếu này của Học Khu.

Elección de bonos, español a partir de la página C9

ANEXO C
DOCUMENTO DE INFORMACIÓN PARA LOS VOTANTES
PROPOSICIÓN D

[] A FAVOR) ¿SE DEBERÁ AUTORIZAR A LA JUNTA DE SÍNDICOS (LA “JUNTA”
) DEL DISTRITO ESCOLAR INDEPENDIENTE DE KATY (EL “DISTRITO”) A
) A EMITIR BONOS DEL DISTRITO, EN UNA O MÁS SERIES O PLAZOS,
[] EN CONTRA) POR LA CANTIDAD DE \$11,260,000 PARA DISEÑO, CONSTRUCCIÓN,
) ADQUISICIÓN, REHABILITACIÓN, RENOVACIÓN, AMPLIACIÓN,
) MEJORA, EQUIPAMIENTO, REPARACIÓN Y REEMPLAZO DE,
) INSTALACIONES DEL ESTADIO DEPORTIVO EN EL DISTRITO, LO
) QUE INCLUYE, ENTRE OTROS, REPARACIONES Y
) REPAVIMENTACIÓN DE LA PISTA, ILUMINACIÓN, TECHOS Y
) GRADAS, BONOS QUE VENCERÁN, DEVENGARÁN INTERÉS Y
) SERÁN EMITIDOS Y VENDIDOS EN CONFORMIDAD CON LA LEY
) AL MOMENTO DE EMISIÓN; Y SE DEBERÁ AUTORIZAR A LA
) JUNTA A GRAVAR, IMPONER Y COMPROMETER, Y HACER
) TASAR Y RECAUDAR, IMPUESTOS ANUALES AD VALOREM SOBRE
) TODA PROPIEDAD GRAVABLE EN EL DISTRITO, SUFICIENTES, SIN
) LÍMITE EN CUANTO A TASA O CANTIDAD, PARA PAGAR
) EL CAPITAL Y EL INTERÉS DE LOS BONOS, Y LOS COSTOS
) DE CUALQUIER ACUERDO DE CRÉDITO (INCLUIDOS ACUERDOS
) DE CRÉDITO FIRMADOS O AUTORIZADOS EN ANTICIPO,
) RELACIÓN O CONEXIÓN CON LOS BONOS), TODO ESTO
) SEGÚN LO AUTORIZADO POR LA CONSTITUCIÓN Y LAS LEYES
) DEL ESTADO DE TEXAS Y DE LOS ESTADOS UNIDOS DE AMÉRICA?

1. Capital de las obligaciones de deuda a autorizar	\$11,260,000
2. Interés estimado de las obligaciones de deuda a autorizar	6,289,646
3. Estimado de la combinación de capital e interés requerida para pagar en su totalidad y oportunamente las obligaciones de deuda a autorizar	17,549,646
4. Capital de todas las obligaciones de deuda pendientes del Distrito*	1,888,706,959
5. Interés estimado restante sobre todas las obligaciones de deuda pendientes del Distrito*	1,095,003,240
6. Estimado de la combinación de capital e interés requerida para pagar en su totalidad y oportunamente todas las obligaciones de deuda pendientes del Distrito*	2,983,710,199
7. Aumento anual, máximo y estimado en la cantidad de impuestos que se impondrían sobre una residencia principal en el Distrito con una tasación fiscal de \$100,000 para pagar las obligaciones de deuda a autorizar, si se aprueban, según las suposiciones realizadas por el órgano de gobierno del Distrito	\$0.00
8. Otra información que el Distrito considere relevante o necesaria para explicar la información precedente	Consultar las suposiciones importantes expuestas más adelante.

* A la fecha de adopción de la Orden de Elección de Bonos del Distrito.

Suposiciones importantes para las declaraciones anteriores:

(1) Los cambios supuestos en avalúos futuros estimados dentro del Distrito son los siguientes:

Fiscal Year	Projected Tax Base Growth
2022	2.00%
2023	3.00%
2024	3.00%
2025	2.00%
2026	2.00%
2027	1.00%
2028	1.00%
2029 and out	0.00%

(2) Supone la disponibilidad de la Garantía de Fondo Escolar Permanente para cada serie de las obligaciones de deuda propuestas.

(3) Tasa de interés supuesta sobre las obligaciones de deuda a emitir: 3.00%.

(4) Supone 3 emisiones de bonos iguales el 1 de agosto de 2021, 2022 y 2023.

(5) Supone un plazo de 30 años para las 3 emisiones de bonos.

(6) Si se manifiestan las disposiciones precedentes, el Distrito no prevé la necesidad de un aumento a la tasa de impuestos para pagar el servicio de la deuda sobre los bonos emitidos en virtud de la Proposición B. En consecuencia, el aumento anual, máximo y estimado en la cantidad de impuestos aplicados sobre una residencia principal para repagar las obligaciones de deuda, si se aprueban, se espera que sea de \$0.00. Sin embargo, siempre que el Distrito emite obligaciones de deuda, se deben gravar y recaudar impuestos prediales adicionales para pagar el servicio de la deuda sobre las obligaciones de deuda. Por consiguiente, la Sección 45.003 del Código de Educación de Texas requiere que la siguiente declaración aparezca en la boleta de votación de todas las proposiciones de bonos para distritos escolares: “ESTO ES UN AUMENTO AL IMPUESTO PREDIAL”, independientemente del impacto previsto sobre la tasa de impuestos.

(7) Amortización supuesta (i) de las obligaciones de deuda pendientes del Distrito y (ii) de las obligaciones de deuda propuestas de la Proposición B que se supone que se emitirán en 3 emisiones de bonos iguales en 2021, 2022 y 2023:

CURRENT EXISTING TOTAL P&I			PROP D - \$11,260,000- SER 2023 - 3.00%		
Principal	Interest	Total P&I	Principal	Interest	Total P&I
\$ 75,106,328	\$ 83,421,424	\$ 158,527,752			
60,195,631	80,990,156	141,185,787	\$ 462,502	\$ 105,662	\$ 568,164
68,525,000	74,732,815	143,257,815	430,657	204,865	635,522
70,315,000	71,460,573	141,775,573	460,723	304,094	764,817
66,800,000	68,265,743	135,065,743	89,186	295,846	385,032
67,780,000	65,079,212	132,859,212	101,319	292,988	394,307
68,265,000	61,794,498	130,059,498	93,910	290,060	383,970
71,580,000	58,432,025	130,012,025	81,948	287,422	369,370
72,170,000	55,149,690	127,319,690	87,079	284,886	371,966
72,970,000	51,958,846	124,928,846	132,701	281,590	414,291
71,420,000	48,753,978	120,173,978	217,065	276,343	493,408
72,105,000	45,651,419	117,756,419	194,835	270,165	465,000
67,925,000	42,684,463	110,609,463	181,973	264,513	446,486
70,780,000	39,829,675	110,609,675	187,531	258,970	446,501
73,645,000	36,964,255	110,609,255	193,316	253,257	446,573
76,675,000	33,934,765	110,609,765	199,181	247,370	446,551
69,130,000	30,693,678	99,823,678	201,479	241,360	442,839
68,410,000	27,794,298	96,204,298	268,828	234,305	503,134
67,935,000	24,815,588	92,750,588	312,173	225,590	537,763
70,995,000	21,751,959	92,746,959	321,704	216,082	537,786
73,825,000	18,604,132	92,429,132	314,155	206,544	520,699
71,160,000	15,499,753	86,659,753	420,737	195,521	616,258
67,170,000	12,553,771	79,723,771	504,253	181,646	685,899
70,020,000	9,689,150	79,709,150	519,917	166,284	686,201
72,970,000	6,739,075	79,709,075	535,733	150,449	686,182
51,700,000	4,199,400	55,899,400	582,417	133,677	716,094
41,185,000	2,341,700	43,526,700	576,719	116,290	693,009
26,495,000	988,100	27,483,100	586,413	98,843	685,256
11,455,000	229,100	11,684,100	615,558	80,813	696,371
			715,542	60,847	776,389
			737,336	39,053	776,389
			589,340	19,153	608,494
			343,771	5,157	348,927
\$ 1,888,706,959	\$ 1,095,003,240	\$ 2,983,710,199	\$ 11,260,000	\$ 6,289,646	\$ 17,549,646

Los estimados contenidos en este documento de información para los votantes: (i) se basan en determinadas suposiciones (incluidas las suposiciones importantes expuestas antes y suposiciones acerca de las condiciones prevalecientes del mercado y económicas al momento o momentos de emisión de los bonos) y se derivan de las proyecciones obtenidas del asesor financiero del Distrito, (ii) están sujetos a cambios en la medida en que los hechos, las circunstancias y las condiciones reales prevalecientes al momento de emisión de los bonos difieran de tales suposiciones y proyecciones, (iii) se proveen exclusivamente para cumplir con los requisitos de la Sección 1251.052 del Código de Gobierno de Texas y sin ningún otro propósito, sin ninguna garantía de que tales proyecciones se manifestarán y (iv) no están previstos para dar lugar (y expresamente no dan lugar) a un contrato con los votantes o limitar la autoridad del Distrito de emitir bonos de acuerdo con las Proposiciones presentadas por la Orden de Elección de Bonos del Distrito.